

**CÔNG TY CP QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
RED CAPITAL ASSET
MANAGEMENT JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 05./2025./TB.-RED.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

No.: 05./2025./TB.-RED

Ho Chi Minh City, 13 June 2025

THÔNG BÁO

Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của người nội bộ

***NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES OF AFFILIATED PERSONS OF
INTERNAL PERSON.***

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Tên Công ty đại chúng/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Name of the public company/the securities investment fund management company.

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 39692/
	Ngày: 16/6/25
	Chuyển: NY, GSK
	Số và ký hiệu HS:

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* QUỸ ĐẦU TƯ HẠ TẦNG RED ONE/ *RED ONE INFRASTRUCTURE FUND (RED ONE)*
- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/ *Viet Nam*

- Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue*: Giấy phép hoạt động số 41/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 01/11/2021/ *No. Certificate No. 41/GCN-UBCK issued by the State Securities Commission on November 1, 2021.*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office*: Phòng 4, lầu 9, tòa nhà The Landmark, 5B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh/*Unit 4, Level 9, the Landmark, 5B Ton Duc Thang Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City*

- Điện thoại/*Telephone*: 028 628 57168 Fax:..... Email:.....
Website:.....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: Tổ chức có liên quan của người nội bộ/*the affiliated organization of internal person*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund)*:

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*: NGUYỄN TRẦN ĐĂNG PHƯỚC/ NGUYEN TRAN DANG PHUOC

- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ *Viet Nam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*: 079073034020

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: 18/A1/1 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh/ *18/A1/1 Nguyen Thi Minh Khai, DaKao ward, District 1, Ho Chi Minh City.*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: 028 628 57168 Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of Board of Director*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Đỏ - Đơn vị quản lý RED ONE/ *Member of Board of Director of Red Capital Asset Management Joint Stock Company – fund management of RED ONE*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: Không/No

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: FCN

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (for covered warrants)*:

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*: BIDB336699 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa/*In Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Nam Ky Khoi Nghia Branch*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund*

*certificates/covered warrants held before the transaction: 16.000.000 cổ phiếu/
16,000,000 shares*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap: Bán cổ phiếu/sell*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: 16.000.000 cổ phiếu/ 16,000,000 shares*

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/*The expected value of transaction (which calculated based on par value): 160.000.000.000 đồng/VND 160,000,000,000*

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction: 0 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu 0%/ 0 share, 0% ownership*

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction: Thoái vốn/ Divestment*

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction: Khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận/ Order matching and/or Agreement*

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time: từ ngày/ from 19/06/2025 đến ngày/ to 18/07/2025*



Nơi nhận:

Recipients:

- Lưu: VT,...
- Archived:....

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
RED CAPITAL ASSET MANAGEMENT JOINT
STOCK COMPANY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal -if any)

